

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ  
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 389/2020/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, về việc “*Ly hôn*”, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Kiều N, sinh năm 1995

**Bị đơn:** Anh Trần Minh T, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị Kiều N và anh Trần Minh T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Không có.

- **Về tài sản và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Kiều N tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Hoàn trả cho chị Nhi 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) do chị Nhi đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí

Tòa án số 0005822 ngày 29/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Anh Trần Minh T không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi nhận:*

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

Huỳnh Thị Kim Hoa